

Số: 09/2025/QĐST-DSST

Kinh Bắc, ngày 22 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2025/TLST-DS, ngày 03 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Q;

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ; chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Thiện; Chức vụ: Giám đốc Khối Mạng lưới kinh doanh Ngân hàng Bán lẻ.

Đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Hương; Chức vụ: Giám đốc Thu hồi nợ Trực tiếp và xử lý nợ vùng.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

1. Ông Vũ Tiến Bình – Cán bộ ngân hàng.
2. Ông Hoàng Mạnh Tuấn – Cán bộ ngân hàng.
3. Bà Nguyễn Thị Yên – Cán bộ ngân hàng.
4. Bà Nguyễn Bích Ngọc - Cán bộ ngân hàng.

Địa chỉ: Tầng 4 Tòa nhà Coninco, số 04 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Đoàn Sỹ N, sinh năm 1980; Căn cước công dân: 024080004062.

Bà Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1983;
Cùng địa chỉ: Tổ dân phố N, phường K, tỉnh B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1972;
- Bà Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1978;
- Cháu Nguyễn Đức M, sinh năm 2006;
- Cháu Nguyễn Khánh H, sinh năm 2009;
- Cháu Nguyễn Đức M, sinh năm 2013;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố N, phường K, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Hạ và cháu Minh: Ông Nguyễn Đức Trường và bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D phải trả cho Ngân hàng TMCP Q tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 10/12/2025 là 3.187.860.835 đồng (Ba tỷ một trăm tám mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng), trong đó:

- Theo hợp đồng tín dụng số 105910153.24 ngày 25/10/2024 số tiền nợ gốc là 3.000.000.0000 đồng; Nợ lãi trong hạn là 78.271.235 đồng; Nợ lãi quá hạn là 1.923.964 đồng.

- Theo Đề nghị phát hành thẻ ngày 29/10/2024 số tiền nợ gốc là 96.374.029 đồng; Nợ lãi trong hạn là 3.265.890 đồng; Nợ phí là 8.025.717 đồng.

Kể từ ngày 11/12/2025 ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D tiếp tục thanh toán lãi, phí phát sinh đối với khoản tiền chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và đề nghị phát hành thẻ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong trường hợp ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D không trả được cho Ngân hàng TMCP Q số tiền trên thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tiến hành kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm gồm quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 26 với diện tích là **91m²** tại phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh) đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN548064 số vào sổ cấp GCN: CH03878 do UBND thành phố Bắc Ninh cấp ngày 27/11/2013 được đăng ký biến động mang tên ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số 9793341.24.004, ngày 25/10/2024 để thu hồi nợ.

Toàn bộ số tiền thu được từ phát mại tài sản bảo đảm sau khi trừ các khoản chi phí theo quy định của pháp luật, được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh

toán hết khoản nợ thì ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D vẫn phải có nghĩa vụ trả hết tiền gốc và tiền lãi, phí phát sinh với Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản vay.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D tự nguyện chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D phải trả cho Ngân hàng TMCP Q 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đoàn Sỹ N và bà Nguyễn Thị Thu D tự nguyện chịu 47.878.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Q 47.517.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu năm trăm mười bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0002739, ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6 - Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Ngọc Anh